

Số: /KT,HT&ĐT

Dầu Giây, ngày tháng năm 2026

V/v đề nghị đăng tải Thông Báo thu hồi đất dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT. 769, huyện Thống Nhất và Long Thành (đoạn qua địa bàn phường Dầu Giây) trên cổng thông tin điện tử của UBND phường.

Kính gửi: Phòng Văn hoá – Xã hội phường Dầu Giây.

Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 87 Luật đất đai 2024;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện các Thông báo thu hồi đất của UBND phường Dầu Giây về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769, huyện Thống Nhất và Long Thành.

UBND phường Dầu Giây đã phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh Thống Nhất thực hiện việc gửi Thông báo thu hồi đất và tiến hành kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản công trình xây dựng đối với các hộ dân có đất thu hồi thuộc dự án. Tuy nhiên, hiện nay còn một số thửa đất chưa liên hệ được chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Để đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc kiểm đếm vắng mặt và thực hiện các bước tiếp theo trong công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị đề nghị Phòng Văn hoá – Xã hội phường Dầu Giây đăng tải thông tin Thông báo thu hồi đất đối với các trường hợp chưa liên hệ được với chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản, công trình xây dựng trên đất thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769, huyện Thống Nhất và Long Thành trên cổng thông tin điện tử của UBND phường. (Đính kèm danh sách các thửa đất thu hồi).

Kính đề nghị phòng Văn hoá – Xã hội phối hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND phường Dầu Giây (báo cáo);
- Trưởng, các Phó phòng KT;
- Lưu VT-KT.

TRƯỞNG PHÒNG

Bùi Xuân Quyết

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT CHƯA KIỂM Đếm
Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769 huyện Thống Nhất và Long Thành (đoạn qua phường Dầu Giây)

(Kèm theo Văn bản số /KT,HT&ĐT ngày tháng năm 2026 của
Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị)

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Thửa đất	Tờ bản đồ	Diện tích thu hồi m ²	Thông báo thu hồi đất
1	2	3	4	5	6	7
1	Nguyễn Hữu Thủy	Khu Phố 4, Cát Lợi, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	21	255	148,8	Số: 3986/TB-UBND ngày 06/4/2026
2	Nguyễn Bá Nga	ấp An Viễn, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	28	255	265,7	Số: 3991/TB-UBND ngày 06/4/2026
3	Đình Thị Nhài	202/47/12A Phạm Văn Hai, phường 05, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	55	255	78,8	Số: 3993/TB-UBND ngày 06/4/2026
4	Bà Vy Thị Lan Hương, Bà Vy Thị Xuân Lan	ấp 6, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	56	255	103,4	Số: 3994/TB-UBND ngày 06/4/2026
5	Phạm Đình Nội	ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	33	256	293,7	Số: 4005/TB-UBND ngày 06/4/2026
6	Trần Chí Thành	Thôn Văn Khan, xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	37	256	219,8	Số: 4007/TB-UBND ngày 06/4/2026
7	Nguyễn Thị Bích Chi	37 C2 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	41	256	173,4	Số: 4009/TB-UBND ngày 06/4/2026

8	Đinh Ngọc Tuấn	ấp 1 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	43	256	59,6	Số: 4011/TB-UBND ngày 06/4/2026
9	Mai Văn Đại	ấp Bạch Lâm 1 xã Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	67	256	128,4	Số: 4027/TB-UBND ngày 06/4/2026
10	Chủ sử dụng thửa đất số 75, tờ số 256		75	256	40,4	Số: 4031/TB-UBND ngày 06/4/2026
11	Nguyễn Thái Diễm Thúy	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	77	256	138,1	Số: 4033/TB-UBND ngày 06/4/2026
12	Nguyễn Văn Thắng	phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	90	256	76,7	Số: 4038/TB-UBND ngày 06/4/2026
13	Khua Âu Tuy	257/2J đường Lê Đình Cẩn, khu phố 25 phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	98	256	62,3	Số: 4044/TB-UBND ngày 06/4/2026
14	Khua Âu Tuy	257/2J đường Lê Đình Cẩn, khu phố 25 phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	2	264	792,5	Số: 4077/TB-UBND ngày 06/4/2026
15	Hà Phương Linh	15/18 Ngô Quyền, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	18	264	409,8	Số: 4083/TB-UBND ngày 06/4/2026
16	Hà Phương Linh	15/18 Ngô Quyền, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	19	264	206,7	Số: 4084/TB-UBND ngày 06/4/2026
17	Hà Phương Linh	15/18 Ngô Quyền, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	32	264	61,5	Số: 4090/TB-UBND ngày 06/4/2026

18	Lê Văn Thành	tổ 16, ấp 3, xã An Phước	40	264	146,3	Số: 4095/TB-UBND ngày 06/4/2026
19	Chủ sử dụng thửa đất số 20, tờ số 54		20	254	59,7	Số: 4123/TB-UBND ngày 06/4/2026
20	Bà Lý Minh Anh	K99, Kp. 7phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	67	254	477,6	Số: 4151/TB-UBND ngày 06/4/2026
21	Trương Hữu Hoan	214 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	69	254	316,5	Số: 4153/TB-UBND ngày 06/4/2026
22	Trương Hữu Hoan	214 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	73	254	338,1	Số: 4156/TB-UBND ngày 06/4/2026
23	Bà Vũ Thị Nga Ông Nguyễn Hữu Huynh	9 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; 80 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	71	254	404,7	Số: 4154/TB-UBND ngày 06/4/2026
24	Ông Hà Anh Vũ và Bà Văn Thị Quyên	ấp 7, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	99	254	139,7	Số: 4237/TB-UBND ngày 06/4/2026
25	Bà Nguyễn Thiên An	19/16, tổ 9, khu phố 8, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	43	255	146,1	Số: 4163/TB-UBND ngày 06/4/2026
26	Ông Lâu Lý Sáng và Bà Chí A Mùi	ấp 6, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	47	255	33,9	Số: 4166/TB-UBND ngày 06/4/2026
27	Ông Trần Trần	ấp 3 xã Lộ 25, huyện Thống	46	255	138,3	Số: 4165/TB-UBND ngày

	Thông	Nhất, tỉnh Đồng Nai				06/4/2026
28	Ông Trần Trần Thông	ấp 3 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	64	255	94,6	Số: 4170/TB-UBND ngày 06/4/2026
29	Ông Trần Trần Thông	ấp 3 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	65	255	137,1	Số: 4171/TB-UBND ngày 06/4/2026
30	Chủ sử dụng thửa đất số 63, tờ số 262		63	262	61,0	Số: 4182/TB-UBND ngày 06/4/2026
31	Bà Trần Thị Nam	xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	34	263	265,8	Số: 4187/TB-UBND ngày 06/4/2026
32	Bà Nguyễn Khoa Thùy Anh	114-116 (khu Mỹ Kim 1 - H26) Nội khu, khu phố 4 phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	86	263	630,0	Số: 4193/TB-UBND ngày 06/4/2026
33	Bà Nguyễn Thu Cúc	CH1701 Nhà 17T9 KĐT TH-NC, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội	249	239	181,6	số: 3766/TB-UBND ngày 06/4/2026
34	Ông Lương Vọng và bà Nguyễn Thị Nghĩa	khu phố Lộ 25, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	280	240	45,7	số: 3563/TB-UBND ngày 06/4/2026
35	Ông Nguyễn Đắc Tâm và bà Nguyễn Thị Kim Oanh	ấp An Viễn, xã Bình An, TP. Đồng Nai	327	240	80,3	số: 3576/TB-UBND ngày 06/4/2026
36	Bà Hoắc Thị Kim	khu phố Lộ 25, phường Dầu Giây,	447	240	98,0	số: 4226/TB-UBND ngày

	Phụng	TP. Đồng Nai				06/4/2026
37	Ông Lê Quang Chúc và bà Trần Thị Trọn	khu phố Lộ 25, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	228	240	70,8	số: 3795/TB-UBND ngày 06/4/2026
38	Ông Lương Văn Minh	khu phố Lộ 25, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	231	240	76,9	số: 3798/TB-UBND ngày 06/4/2026
39	Bà Nguyễn Thị Ngọc Cúc	525/125 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	11	249	231,0	số: 3602/TB-UBND ngày 06/4/2026
40	Ông Nguyễn Hữu Kỳ	Ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, TP. Đồng Nai	15	249	257,5	số: 3605/TB-UBND ngày 06/4/2026
41	Ông Nguyễn Văn Lĩnh	Nhân Nghĩa, xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	47	249	61,6	số: 3629/TB-UBND ngày 06/4/2026
42	Ông Phạm Ngọc Thành và bà Nguyễn Thị Dung	khu phố Lộ 25, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	162	249	190,2	số: 3633/TB-UBND ngày 06/4/2026
43	Bà Phạm Thị Kim Khanh	khu phố Lộ 25, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	163	249	182,1	số: 3633a/TB-UBND ngày 06/4/2026
44	Bà Phạm Thị Như Quỳnh	tổ 8, ấp 3, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	213	243	149,2	Số: 3369/TB-UBND ngày 06/4/2026
45	Bà Trần Thị Hồng Anh	43/1H Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	14	251	356,4	Số: 3370/TB-UBND ngày 06/4/2026
46	Bà Nông Thị ừng	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	22	251	68,1	Số: 3371/TB-UBND ngày 06/4/2026

47	Ông Nguyễn Nhất Linh và Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	43	251	82,3	Số: 3372/TB-UBND ngày 06/4/2026
48	Ông Lê Văn Tuyển và Bà Đinh Thị Bình	ấp 1, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	121	251	93,5	Số: 3373/TB-UBND ngày 06/4/2026
49	Ông Phan Văn Khang	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	122	251	69,7	Số: 3374/TB-UBND ngày 06/4/2026
50	Ông Trần Đạt và Bà Trần Thị Hảo	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất	124	251	65,7	Số: 3375/TB-UBND ngày 06/4/2026
51	Bà Lê Thị Quỳnh Như	tổ 15B, ấp 7, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	125	251	74,7	Số: 3376/TB-UBND ngày 06/4/2026
52	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	thôn Cao Phong xã Đức Lĩnh, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh	138	251	71,6	Số: 3377/TB-UBND ngày 06/4/2026
53	Bà Vũ Thị Thuỳ Hương	ấp An Bình, xã Hưng Thịnh, tỉnh Đồng Nai	139	251	80,6	Số: 3378/TB-UBND ngày 06/4/2026
54	Ông Nguyễn Nhất Linh và Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	141	251	80,5	Số: 3379/TB-UBND ngày 06/4/2026
55	Ông Đinh Văn Tú và bà Nguyễn Thị Tuyển	KP 8, P. Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	148	251	109,1	Số: 3380/TB-UBND ngày 06/4/2026

56	Ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Lê Thị Vân	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	149	251	180,1	Số: 3381/TB-UBND ngày 06/4/2026
57	Bà Đặng Thị Thu Hà	10A, KP2, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	162	251	69,1	Số: 3382/TB-UBND ngày 06/4/2026
58	Ông Trần Đình Hải	ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	5	252	93,0	Số: 3384/TB-UBND ngày 06/4/2026
59	Bà Đỗ Thị Thủy Tiên	Đường D18, Tổ 6, ấp An Bình, xã Long Thành (nay là xã Bình An), tỉnh Đồng Nai	6	252	91,5	Số: 3385/TB-UBND ngày 06/4/2026
60	Ông Nguyễn Hoàng Hiệp	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	7	252	78,7	Số: 3386/TB-UBND ngày 06/4/2026
61	Ông Lương Văn Sáng	ấp 3, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	84	242	95,5	Số: 3339/TB-UBND ngày 06/4/2026
62	Ông Vũ Quốc Bảo và Bà Vũ Thị Nga	17/31 Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	91	242	67,5	Số: 3343/TB-UBND ngày 06/4/2026
63	Ông Hoàng Quốc Lịch và bà Hoàng Thị Liên	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	98	242	87,4	Số: 3348/TB-UBND ngày 06/4/2026
64	Ông Đặng Cao Thanh và Bà Phạm Thị Hồng	ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	131	242	69,5	Số: 3357/TB-UBND ngày 06/4/2026

65	Ông Võ Hoàng Phúc	khu phố Lạc Hà, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận	224	242	67,6	Số: 3361/TB-UBND ngày 06/4/2026
66	Ông Tống Huỳnh Đạt	khu phố 3, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh (nay là phường Long Khánh), tỉnh Đồng Nai	223	242	143,7	Số: 3362/TB-UBND ngày 06/4/2026
67	Ông Trương Phúc Thịnh và bà Hứa Thị Phương Tuyền	Ấp 3, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	258	242	85,0	Số: 3364/TB-UBND ngày 06/4/2026
68	Ông Hoàng Khi Chừ và Bà La Thị Mai	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	34	250	83,0	Số: 3593/TB-UBND ngày 06/4/2026
69	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	tổ 8, khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	46	250	342,0	Số: 3594/TB-UBND ngày 06/4/2026
70	Ông Mộc A Sáng và bà Trần Thị Nhàn	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	47	250	193,0	Số: 3594a/TB-UBND ngày 06/4/2026
71	Ông Phạm Văn Lâm và Bà Vũ Thị Nhài	58/24/25/2, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	50	250	332,2	Số: 3595/TB-UBND ngày 06/4/2026
72	Bà Bùi Thị Liên	1005 tổ 30, khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất (nay	54	250	125,3	Số: 3596/TB-UBND ngày 06/4/2026

		là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai				
73	Ông Nguyễn Đình Tiên, Ông Nguyễn Đình Giang	ấp 3, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	67	250	3,4	Số: 3597/TB- UBND ngày 06/4/2026
74	Ông Nguyễn Văn Cương và Bà Nguyễn Thị Tuyết	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	72	250	25,9	Số: 3598/TB- UBND ngày 06/4/2026
75	Ông Huỳnh Văn Luận và Bà Lê Thị Tú	ấp 2, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	92	250	99,9	Số: 3599/TB- UBND ngày 06/4/2026
76	Bà Nguyễn Thị Uyên	1270/44D Nguyễn Văn Tiên, khu phố 3phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	93	250	145,9	Số: 3600/TB- UBND ngày 06/4/2026
77	Ông Lê Văn Định	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	96	250	369,7	Số: 3601/TB- UBND ngày 06/4/2026
78	Bà Vũ Thị Hong	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	198	250	44,8	Số: 3602/TB- UBND ngày 06/4/2026
79	Bà Nguyễn Thị Hoài Hương	4, T5, Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	201	250	153,0	Số: 3602a/TB- UBND ngày 06/4/2026

80	Bà Nguyễn Thị Hoài Hương	4, T5, Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	238	250	253,9	Số: 3603/TB-UBND ngày 06/4/2026
81	Ông Tôn Thất Cao Nguyên và bà Lê Thị Thanh Hường	KP6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	359	250	160,0	Số: 3604/TB-UBND ngày 06/4/2026
82	Ông Lục Đình Thủy	ấp 7A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	363	250	132,2	Số: 3605/TB-UBND ngày 06/4/2026
83	Ông Lê Chí Phước và bà Bùi Thị Ngọc Loan	Ấp 4, xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ (nay là xã Sông Nhạn), tỉnh Đồng Nai	112	243	98,7	Số: 3369/TB-UBND ngày 06/4/2026
84	Bà Trần Thị Thu Thảo	ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	113	243	78,6	Số: 3370/TB-UBND ngày 06/4/2026
85	Ông Trần Phương Chung và Bà Phan Thị Kim Thủy	ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	154	243	91,2	Số: 3396/TB-UBND ngày 06/4/2026
86	Bà Phạm Thị Hải Yến	xã Hải Thanh, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	106	241	439,6	Số: 3316/TB-UBND ngày 06/4/2026
87	Ông Hoàng Ngọc Hòa và bà Nguyễn Hoàng Lan Thanh	ấp 3, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	267	242	67,8	Số: 4220/TB-UBND ngày 06/4/2026

88	Ông Hoàng Văn Thành	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	268	242	98,0	Số: 4221/TB-UBND ngày 06/4/2026
89	Ông Trần Thế Sơn, bà Trần Thị Tám	ấp 3, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	263	242	61,4	Số: 4222/TB-UBND ngày 06/4/2026
90	Bà Phạm Thị Như Quỳnh	tổ 4C, khu phố 5 thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	110	243	306,9	Số: 3368/TB-UBND ngày 06/4/2026
91	Ông Lê Sơn Hậu	, Thôn Bến Đền xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	1	251	522,2	Số: 3428/TB-UBND ngày 06/4/2026
92	Bà Bùi Thị Hồng	Tổ 26B, Khu Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	83	229	202,5	Số: 2924/TB-UBND ngày 02/04/2026
93	Ông Nguyễn Đức Quốc	ấp Xây Dựng, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom	84	229	232,7	Số: 2925/TB-UBND ngày 02/04/2026
94	Ông Nguyễn Ngọc Luận và bà Nguyễn Thị Sửu	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	115	229	316,5	Số: 2932/TB-UBND ngày 02/04/2026
95	Ông Nguyễn Hùng Anh	Khu phố 1, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	122	229	131,0	Số: 2937/TB-UBND ngày 02/04/2026
96	Ông Vũ Thanh Bình và bà Trần Hồng Mai Thảo	174/1 ấp Dốc Mơ 1, xã Gia Tân 1 (nay là xã Thống Nhất)	124	229	108,2	Số: 2939/TB-UBND ngày 02/04/2026
97	Ông Nguyễn Phước Chung	ấp Trầu, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	168	229	63,4	Số: 2940/TB-UBND ngày 02/04/2026

98	Ông Lê Huỳnh	khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	228	229	90,8	Số: 2944/TB-UBND ngày 02/04/2026
99	Ông Lê Huỳnh	khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	229	229	106,2	Số: 2945/TB-UBND ngày 02/04/2026
100	Bà Sam Thị Kim Chi	ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	67	230	58,0	Số: 2999/TB-UBND ngày 02/04/2026
101	Ông Nguyễn Ngọc Linh và bà Nguyễn Thị Thùy Trang	ấp 4, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu Giây), tỉnh Đồng Nai	91	230	58,7	Số: 3003 /TB-UBND ngày 02/04/2026
102	Ông Nguyễn Cảnh Phúc	tổ 5A3, khu phố 5 thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	15	231	79,4	Số: 3126/TB-UBND ngày 06/04/2026
103	Ông Phạm Văn My và Bà Nguyễn Thị Tĩnh	KP 8, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	16	231	246,5	Số: 3127/TB-UBND ngày 06/04/2026
104	Ông Diệt	ấp 5, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	32	231	143,4	Số: 3134/TB-UBND ngày 06/04/2026
105	Ông Ngô Ngọc Trinh và Bà Tống Thị Ngọc Hà	685/30/33 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	56	231	62,3	Số: 3141/TB-UBND ngày 06/04/2026
106	Bà Nguyễn Thị Hồng	ấp 1, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	103	231	241,3	Số: 3158/TB-UBND ngày 06/04/2026

107	Bà Nguyễn Thị Hồng	ấp 1, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	104	231	82,4	Số: 3159/TB-UBND ngày 06/04/2026
108	Ông Trần Văn Sự	Tổ 4 ấp Bình Phú Xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	171	236	117,9	Số: 3208/TB-UBND ngày 06/04/2026
109	Ông Nguyễn Văn Trinh	ấp 5 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	238	236	95,1	Số:3213/TB-UBND ngày 06/04/2026
110	Bà Lê Thị Thùy Trang	81/402, khu phố 1 phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	241	236	255,7	Số: 3214/TB-UBND ngày 06/04/2026
111	Ông Phạm Minh Tùng	số 33, Bàu Cát, phường 14, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	264	236	118,5	Số: 3219/TB-UBND ngày 06/04/2026
112	Ông Phan Văn Long và Bà Nguyễn Thị Bích Phượng	ấp 1 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	272	236	113,8	Số: 3222/TB-UBND ngày 06/04/2026
113	Bà Phạm Thị Phần	Ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	308	236	245,7	Số: 3235/TB-UBND ngày 06/04/2026
114	Ông Vòng Lý Sáng và Bà Trần Thanh Thủy	ấp 4 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	310	236	54,7	Số: 3236/TB-UBND ngày 06/04/2026
115	Ông Phạm Văn Trúc	ấp 1, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	311	236	119,5	Số: 3237/TB-UBND ngày 06/04/2026
116	Ông Lê Vũ Duy Triết và bà Võ Thị	tổ 7, ấp 5 xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	373	236	59,2	Số: 3240/TB-UBND ngày 06/04/2026

	Tân					
117	Hộ Bà Nguyễn Thị Tiêu	ấp 5, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	49	237	318,5	Số: 3261/TB- UBND ngày 06/04/2026
118	Ông Phong Văn Hùng	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	118	237	89,4	Số: 4211/TB- UBND ngày 06/04/2026
119	Ông Phong Thuận Mình và Ông Phong Văn Cường	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	119	237	156,3	Số: 4212/TB- UBND ngày 06/04/2026
120	Ông Phong Văn Sáng	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	124	237	166,8	Số: 4213/TB- UBND ngày 06/04/2026
121	Ông Phùng Thiếu Phương và bà Nguyễn Thị Bảo Anh	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	115	237	95,4	Số: 4214/TB- UBND ngày 06/04/2026
122	Ông Phùng Thiếu Phương và bà Nguyễn Thị Bảo Anh	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	116	237	95,6	Số: 4215/TB- UBND ngày 06/04/2026
123	Ông Phùng Thiếu Phương và bà Nguyễn Thị Bảo	Khu phố 4, phường Dầu Giây, TP. Đồng Nai	117	237	232,7	Số: 4216/TB- UBND ngày 06/04/2026

	Anh					
124	Ông Nguyễn Văn Phường	Tổ 5, Khu phố Long Đức 1 phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	143	243	130,0	Số: 3390/TB-UBND ngày 06/04/2026
125	Bà Bùi Thị Kiều Oanh	111/A tổ 4, khu phố Long Khánh 3 phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	144	243	133,6	Số: 3391/TB-UBND ngày 06/04/2026
126	Ông Lê Văn Tùng	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	191	243	84,8	Số: 3409/TB-UBND ngày 06/04/2026
127	Ông Hồ Văn Nhâm	Tổ 7, Khu Phố 8, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	195	243	62,8	Số: 3412/TB-UBND ngày 06/04/2026
128	Ông Trịnh Văn Hoàn và Bà Nguyễn Thị Sáu	ấp 4, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	22	244	69,3	Số: 3267/TB-UBND ngày 06/04/2026
129	Ông Lê Quang Dũng và Bà Vũ Thị Thu Hà	ấp 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	26	244	58,1	Số: 3270/TB-UBND ngày 06/04/2026
130	Ông Trần Văn Điền	D701 khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	31	244	90,2	Số: 3274/TB-UBND ngày 06/04/2026
131	Ông Trần Chí Tài	xã Đức Tùng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	38	244	867,2	Số: 3281/TB-UBND ngày 06/04/2026
132	Ông Trần Chí Tài	xã Đức Tùng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	39	244	539,0	Số: 3282/TB-UBND ngày 06/04/2026

133	Bà Phạm Thị Dịch	9/3, khu phố 3 phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	41	244	582,3	Số: 3284/TB-UBND ngày 06/04/2026
134	Bà Trần Thị Huệ	53/1A - Tổ 3, khu phố 1, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	60	244	38,2	Số: 3289/TB-UBND ngày 06/04/2026
135	Ông Nguyễn Hùng Anh	ấp 1 xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	61	244	64,3	Số: 3290/TB-UBND ngày 06/04/2026
136	Ông Phùng Sỹ Mạnh	ấp Lộ 25 xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	62	244	103,3	Số: 3291/TB-UBND ngày 06/04/2026
137	Ông Lê Sơn Hậu	xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	111	244	177,7	Số: 3296/TB-UBND ngày 06/04/2026
138	Ông Vũ Văn Thấy và Bà Nguyễn Thị Thu Hương	ấp 4, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	153	244	283,4	Số: 3304/TB-UBND ngày 06/04/2026
139	Ông Nguyễn Đình Hợp và bà Nguyễn Thị Trang	ấp 7, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	182	244	116,3	Số: 3311/TB-UBND ngày 06/04/2026
140	Ông Nguyễn Đức Thịnh và Bà Bùi Thị Kim Anh	, Khu phố 7 phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	21	252	45,4	Số: 3500/TB-UBND ngày 06/04/2026
141	Ông Nguyễn Đức Thịnh	38A/1, khu phố 8A phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh	22	252	110,4	Số: 3501/TB-UBND ngày 06/04/2026

		Đồng Nai				
142	Bà Đoàn Thị Thanh Hà	ấp Hòa Hợp, xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	120	252	59,6	Số: 3520/TB-UBND ngày 06/04/2026
143	Ông Vũ Thanh Bình và Bà Trần Hồng Mai Thảo	174/1ấp Dốc Mơ 1 xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	127	252	180,5	Số: 3523/TB-UBND ngày 06/04/2026
144	Trần Thị Thanh Loan	Phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức	42	218	158,7	Số: 2315/TB-UBND ngày 27/3/2026
145	Đồng dụng 6 người (Tuyết ,Dương, Bình, Dũng, thanh...)	ấp Bến Sắn, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	251	218	217,1	Số: 2363/TB-UBND ngày 27/3/2026
146	Đặng Xuân Hải	Phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức	207	218	529,5	Số: 2355/TB-UBND ngày 27/3/2026
147	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	xã Bình Sơn, huyện Long Thành	67	218	108,4	Số: 2324/TB-UBND ngày 27/3/2026
148	Nim In Giai	khu phố Bình Đường 4, phường Dĩ An, tp Hồ Chí Minh	114	218	105,8	Số: 2333/TB-UBND ngày 27/3/2026
149	Phạm văn trầm	xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương	181	218	65,6	Số: 2345/TB-UBND ngày 27/3/2026
150	Đồng sử dụng 6 người	ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	250	218	213,0	Số: 2362/TB-UBND ngày 27/3/2026
151	Diệp ngọc dũng	ấp Chánh 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn	240	218	8,3	Số: 2356/TB-UBND ngày 27/3/2026
152	Nguyễn văn Hiến	Long Đức 1, phường Tam	248	218	707,7	Số: 2360/TB-UBND ngày

		Phước, thành phố Biên Hòa				27/3/2026
153	Chủ sử dụng thửa đất số 39, tờ số 219		39	219	1,3	Số: 2375/TB- UBND ngày 27/3/2026
154	Nguyễn thị kiều oanh- Đoàn thị mai liên	ấp Bàu Cá, xã Hưng Thịnh, tỉnh Đồng Nai	60	219	428,8	Số: 2385/TB- UBND ngày 27/3/2026
155	Phạm thế thắng	Đường số 28, Phường 6, quận Gò Vấp	241	219	691,0	Số: 2399/TB- UBND ngày 27/3/2026
156	Bùi Thị Uyên	ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây	302	219	107,8	Số: 2407/TB- UBND ngày 27/3/2026
157	Bùi Thị Uyên	ấp Trần Cao Vân, xã Dầu Giây	303	219	82,0	Số: 2408/TB- UBND ngày 27/3/2026
158	Bùi Thị Lan	đường số 28, phường 6, quận Gò Vấp	304	219	56,4	Số: 2409/TB- UBND ngày 27/3/2026
159	Phạm Thế Thắng	đường số 28, phường 6, quận Gò Vấp	305	219	30,9	Số: 2410/TB- UBND ngày 27/3/2026
160	Đặng văn thuận	khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa	378	219	5,7	Số: 2414/TB- UBND ngày 27/3/2026
161	Lê phương lâm	p Hưng Hiệp, xã Dầu Giây	107	220	59,9	Số: 2421/TB- UBND ngày 27/3/2026
162	Hoàng văn long	phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	200	220	261,6	Số: 2484/TB- UBND ngày 27/3/2026
163	Đặng thị hà	Thôn Làng Vai, xã Mình Dân, huyện Hàm Yên (này là xã Phù Lưu), tỉnh Tuyên Quang	183	220	67,7	Số: 2483/TB- UBND ngày 27/3/2026

164	Hoàng văn Trường	khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	182	220	63,3	Số: 2482/TB- UBND ngày 27/3/2026
165	Đặng Tuấn Linh	68/10A, Khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	181	220	64,8	Số: 2481/TB- UBND ngày 27/3/2026
166	Hoàng văn khiêm	xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập (nay là xã Yên Lập), tỉnh Phú Thọ.	128	220	108,8	Số: 2480/TB- UBND ngày 27/3/2026
167	Đỗ thị vân	phường 07, quận Phú Nhuận (nay là phường Cầu Kiệu), thành phố Hồ Chí Minh	66	221	202,8	Số: 2436/TB- UBND ngày 27/3/2026
168	Nguyễn thị kim loan	Trà Cỏ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom	113	221	536,8	Số: 2442/TB- UBND ngày 27/3/2026
169	Chủ sử dụng thửa đất số 115, tờ số 221		115	221	535,5	Số: 2443/TB- UBND ngày 27/3/2026
170	Trần thị kiều trinh	KP Long Đức 2, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai	332	221	153,0	Số: 2454/TB- UBND ngày 27/3/2026
171	Phạm Ngọc thắng	phường Hiệp Thành, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	687	221	902,4	Số: 2456/TB- UBND ngày 27/3/2026
172	Nguyễn xuân Trọng	111 Phan Đăng Lưu, phường 07, quận Phú Nhuận	689	221	959,1	Số: 2458/TB- UBND ngày 27/3/2026
173	Nguyễn thị ý vân	201/65/23 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh (nay là phường	815	221	69,6	Số: 2459/TB- UBND ngày 27/3/2026

		Bình Thạnh), thành phố Hồ Chí Minh				
173			816	221	69,4	Số: 2460/TB-UBND ngày 27/3/2026
174	Nguyễn hữu luyện	Đất Thánh, phường 06, quận Tân Bình (nay là phường Tân Hòa), TP. Hồ Chí Minh	817	221	69,1	Số: 2461/TB-UBND ngày 27/3/2026
175	Tạ thị bích đào	Tân Khai, phường 04, quận Tân Bình (nay là phường Tân Sơn Nhất), thành phố Hồ Chí Minh	818	221	68,8	Số: 2462/TB-UBND ngày 27/3/2026
176	Lại hợp trích-thị liễu	Phước An, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh)	819	221	68,5	Số: 2463/TB-UBND ngày 27/3/2026
177	Lê Phạm Khoa	Hoàng Hoa Thám, TDP 17, khu phố 2 phường 06, quận Bình Thạnh (nay là Phường Bình Lợi Trung), thành phố Hồ Chí Minh	820	221	65,3	Số: 2464/TB-UBND ngày 27/3/2026
178	U khai Kiệt	31 Mai Xuân Thưởng, phường 03, quận 6 (nay là phường Bình Tiên), thành phố Hồ Chí Minh	991	221	374,2	Số: 2472/TB-UBND ngày 27/3/2026
179	Nguyễn quốc tuần	25/51A, KP3, phường Tam Hòa, tỉnh Đồng Nai	460	221	280,0	Số: 2769/TB-UBND ngày 04/02/2026

180	Nguyễn Minh Hoạt	Số 22A phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	710	221	62,9	Số: 2773/TB-UBND ngày 04/02/2026
181	Nguyễn Minh Hoạt	Số 22A phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	711	221	61,6	Số: 2774/TB-UBND ngày 04/02/2026
182	Lại hợp trích- thị liệu	14C2 tổ 3 Phước An, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	712	221	61,4	Số: 2775/TB-UBND ngày 04/02/2026
183	Nguyễn thị thanh hương	666 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	713	221	61,2	Số: 2776/TB-UBND ngày 04/02/2026
184	Nguyễn văn kiệm	75 Hùng Vương, ấp phú hòa xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	714	221	61,0	Số: 2777/TB-UBND ngày 04/02/2026
185	Đỗ Phát Thuận	712 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	715	221	60,8	Số: 2778/TB-UBND ngày 04/02/2026
186	Đỗ Phát Thuận	712 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	716	222	60,7	Số: 2779/TB-UBND ngày 04/02/2026
187	Đỗ Phát Thuận	712 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	717	223	60,5	Số: 2780/TB-UBND ngày 04/02/2026
188	Đỗ Phát Thuận	712 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	718	224	62,9	Số: 2781/TB-UBND ngày 04/02/2026
189	Nguyễn văn phúc	khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành	822	221	292,5	Số: 2783/TB-UBND ngày 04/02/2026

		phố Hồ Chí Minh				
190	Vũ mạnh cường	Thôn Bồi Khê, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	970	221	184,3	Số: 2787/TB-UBND ngày 04/02/2026
191	Phan thị hồng	Thôn Bàn Giũa, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	971	221	101,0	Số: 2788/TB-UBND ngày 04/02/2026
192	Trần thị tố nga	phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	972	221	400,2	Số: 2789/TB-UBND ngày 04/02/2026
193	Chủ sử dụng đất số 185, tờ số 221		185	221	162,3	Số: 2491/TB-UBND ngày 27/3/2026
194	Chủ sử dụng đất số 186, tờ số 221		186	221	305,5	Số: 2492/TB-UBND ngày 27/3/2026
195	Đoàn thị thu thủy	19/59 , khu phố 8, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai	297	221	180,7	Số: 2500/TB-UBND ngày 27/3/2026
196	Chủ sử dụng đất số 302, tờ số 221		302	221	94,3	Số: 2501/TB-UBND ngày 27/3/2026
197	Nguyễn quốc Huy	242D/2, KP1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	357	223	73,1	Số: 2842/TB-UBND ngày 04/02/2026
198	Nguyễn hùng anh	ấp 1, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất	211, 221	223	878,7	Số: 2827/TB-UBND ngày 04/02/2026
199	Vũ văn Long	60 Phan Bội Châu, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	224	223	322,8	Số: 2829/TB-UBND ngày 04/02/2026

200	Nguyễn huy thiệu- bùi thị thanh phong	ấp 2, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	32	223	162,3	Số: 2795/TB-UBND ngày 04/02/2026
201	Nguyễn thị hương trà	802 Cc Thái An, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh	61	223	737,8	Số: 2808/TB-UBND ngày 04/02/2026
202	Phạm Tiến Thắng- Lê Thị Thoan	ấp 2, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai	63	223	68,4	Số: 2809/TB-UBND ngày 04/02/2026
203	Phạm Thị Ly	p 3, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất	129	223	72,0	Số: 2819/TB-UBND ngày 04/02/2026
204	Trần Thị Như Châu	Khối 5, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	78	224	340,5	Số: 2865/TB-UBND ngày 04/02/2026
205	Nguyễn Thị Tú Nhi	525/125 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	100	224	109,8	Số: 2872/TB-UBND ngày 04/02/2026
206	Vũ Hồng Hà	218B, KP.7, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	11	225	434,9	Số: 2885/TB-UBND ngày 04/02/2026
207	Chủ sử dụng đất số 20, tờ số 225		20	225	106,3	Số: 2890/TB-UBND ngày 04/02/2026
208	Nguyễn Văn Phúc	32B/79H đường TCH18, khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh	89	225	214,5	Số: 2895/TB-UBND ngày 04/02/2026
209	Bùi Quốc Trí	Ấp 2, xã Lộ 25, huyện Thống Nhất (nay là xã Dầu	102	225	65,4	Số: 2903/TB-UBND ngày 04/02/2026

		Giây), tỉnh Đồng Nai				
210	Hà Thị Nhuong	ấp Lập Thành, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai	172	225	302,4	Số: 2914/TB- UBND ngày 04/02/2026
211	Nguyễn Hữu Kỳ	Ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	116	225	217,0	Số: 2909/TB- UBND ngày 04/02/2026